

Kết quả điểm thi Ứng dụng CNTT Nâng cao ngày 20/05/2018

stt	Sbd	Họ Và Tên		Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	Đơn vị	Lý thuyết (0,3)	Thực hành (0,7)	TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	T518200	Vũ Thiên	Anh	10/04/1995	Nữ	Đồng Nai	K4 Kế toán A	6.0	5.3	5.7	Trung bình	
2	T518201	Ngô Thị Trang	Điểm	14/02/1996	Nữ	Thái Bình	K4 Kế toán A	5.0	5.3	5.2	Trung bình	
3	T518202	Lê Thị Hồng	Hạnh	26/01/1996	Nữ	Đồng Nai	K4 Kế Toán B	6.0	3.5	4.8	Rớt	
4	T518203	Lưu Thanh	Hiền	14/01/1996	Nữ	Đồng Nai	K4 Kế toán A	5.0	5.5	5.3	Trung bình	TH
5	T518204	Vũ Thị	Huê	26/10/1996	Nữ	Nam Định	K4 Kế toán B	5.5	5.0	5.3	Trung bình	
6	T518205	Nguyễn Thị	Nhân	19/08/1978	Nữ	Nam Định	Tự do	8.0	9.5	8.8	Giỏi	
7	T518206	Đỗ Đình Thị Hồng	Nhung	18/06/1996	Nữ	Đồng Nai	K4 Kế toán A	5.0	6.8	5.9	Trung bình	
8	T518207	Nguyễn Ngọc	Oanh	26/08/1986	Nam	Nam Định	Tự do	5.5	5.0	5.3	Trung bình	
9	T518208	Mai Quốc	Thái	01/07/1983	Nam	Tiền Giang	Tự do	7.5	9.5	8.5	Giỏi	
10	T518209	Triệu Thị Thu	Thảo	10/08/1995	Nữ	Đồng Nai	K4 Kế toán A	5.0	5.3	5.2	Trung bình	
11	T518210	Phạm Thị Lệ	Thu	25/08/1995	Nữ	Đồng Nai	K4 Kế Toán B	5.5	5.0	5.3	Trung bình	
12	T518211	Nguyễn Thị	Tĩnh	14/06/1994	Nữ	Đồng Nai	K4 Kế toán A	5.0	5.0	5.0	Trung bình	
13	T518220	Trần Thị Thanh	Hoa	02/02/1996	Nữ	Đồng Nai	K4 Tiểu học A	6.5	8.0	7.3	Khá	TH
14	T518221	Phạm Hoàng	Khải	09/02/1996	Nam	Đồng Nai	K4 SP Lịch Sử	5.5	7.0	6.3	Trung bình	TH
15	T518222	Điền Thị	Thùy	25/08/1996	Nữ	Đồng Nai	K4 Mầm non B	6.0	5.0	5.5	Trung bình	
16	T518223	Nguyễn Thành	Trung	22/12/1995	Nam	Cà Mau	K4 SP Toán	7.5	9.0	8.3	Giỏi	

Thí sinh đăng ký dự thi: 16

Thí sinh vắng: 0

Thí sinh dự thi: 16

Đậu: 15 = 94%

Rớt: 01 = 6%

Trong đó: Giỏi: 1 = 20%

Khá: 1 = 6,67%

Trung bình: 11 = 73,33%

Đồng Nai, ngày tháng năm 2018

P. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

TS. Đinh Quang Minh